

Số: 263/2024/QĐCNTTLH

Quận Ngô Quyền, ngày 30 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA
ÁN

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị **Đậu Thị Q** và anh **Trần Bình T**;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 25 tháng 8 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị **Đậu Thị Q**.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 9 năm 2024 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị **Đậu Thị Q**; nơi cư trú: **Lô D, số B phụ A ngõ B đường Đ, phường V, quận N, thành phố Hải Phòng.**

- Người bị kiện: Anh **Trần Bình T**; nơi cư trú: **Lô D, số B phụ A ngõ B đường Đ, phường V, quận N, thành phố Hải Phòng.**

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 9 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 9 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Đậu Thị Q** và anh **Trần Bình T** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị **Đậu Thị Q** và anh **Trần Bình T** có hai con chung là **Trần Đức D**, sinh ngày 13/01/2006 và **Trần Bình M**, sinh ngày 01/12/2012. Con **Trần Đức D** đã thành niên, chị **Q** và anh **T** không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị **Q** và anh **T** thỏa thuận giao con **Trần Bình M** cho chị **Q** trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về việc cấp dưỡng nuôi con: Chị **Q** và anh **T** tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị **Đậu Thị Q** và anh **Trần Bình T** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND Quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS Quận Ngô Quyền;
- UBND xã Nghĩa Bình, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An (GCNKH số 03, ngày 25/02/2005);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Cường